

Đề 2

1. Chọn từ thích hợp trong các từ sau để điền vào chỗ trống: *cho*, *biểu*, *tặng*, *truy tặng*, *cấp*, *phát*, *ban*, *dâng*, *hiển*.

a) *Bác gửi.... các cháu nhiều cái hôn thân ái.*

(Hồ Chí Minh)

b) *...chị Võ Thị Sáu danh hiệu anh hùng.*

c) *Ăn thì no, ... thì tiếc.* (Tục ngữ)

d) *Lúc bà về, mẹ lại.... một gói trà mạn ướp nhụy sen thơm phưng phức.*

(Tiếng việt 3, tập 2, 1983)

e) *Đức cha ngâm ngùi đưa tay...phước.*

(Chu Văn)

g) *Nhà trường... học bổng cho sinh viên xuất sắc.*

h) *Ngày mai, trường... bằng tốt nghiệp cho sinh viên.*

i) *Thi đua lập công ...Đảng.*

k) *Sau hoà bình, ông Đỗ Đình Thiện đã.... toàn bộ đồn điền này cho nhà nước.*

(Tiếng việt 5, tập 2, 2006)

2. Có thể viết các câu như dưới đây được không? Vì sao?

a) Nam có mười quyển sách vở.

b) Mẹ mua cho con ba sách, mẹ nhé.

c) Bác nông dân đang cày ruộng nương.

d) Em bé tập nói năng.

e) Mẹ cháu đi chợ búa.

3. Tìm thêm các từ đồng nghĩa vào mỗi nhóm từ dưới đây và chỉ ra nghĩa chung của từng nhóm:

a) *chọn, lựa....*

b) *diễn đạt, biểu đạt...*

c) *đông đúc, tấp nập, ...*

4. Trong bài **Việt Nam thân yêu** (Tiếng việt 5, tập một), nhà thơ Nguyễn Đình Thi có viết:

*Việt Nam đất nước ta ơi!
Mênh mông biển lúa đâu trời đẹp hơn
Cánh cò bay lá dập dờn,
Mây mờ che đỉnh Trường Sơn sớm chiều.*

Nêu những cảm nhận của em khi đọc đoạn thơ trên.

5. Đất nước ta có nhiều cảnh đẹp do con người tạo nên. Hãy tả một cảnh đẹp đó trên quê hương em hoặc nơi em đã từng đến.

Đề 3.

1. Thay từ ngữ in đậm trong đoạn văn dưới đây bằng một từ ngữ đồng nghĩa khác để các câu văn có hình ảnh hơn:

Hồ tư-nung

Hồ Tư- nung ở phía bắc thị xã Plây- cu. Hồ rộng **lắm**, nước trong như lọc. Hồ **sáng đẹp** dưới ánh nắng **chói** của buổi trưa hè. Hàng trăm thứ cá sinh sôi nảy nở ở đây. Cá đi từng đàn, khi thì tự do bơi lội, khi thì lao nhanh như những con thoi. Chim chóc cũng đua nhau đến bên hồ làm tổ. Những con bói các mỏ dài, lông nhiều màu sắc. Những con quóc đen trũi, chen lách vào giữa các bụibờ.....)

2. Chọn từ ngữ thích hợp nhất (trong các từ đồng nghĩa cho sẵn ở dưới) để điền vào từng vị trí trong câu văn miêu tả sau đây:

Đêm trăng trên Hồ Tây

Hồ về thu, nước (1),(2). Trăng toả sáng rọi vào các gợn sóng (3). Bây giờ, sen trên hồ đã gần tàn nhưng vẫn còn (4) mấy đoá hoa nở muộn. Mùi hương đưa theo chiều gió (5). Thuyền theo gió cứ từ từ mà đi ra giữa khoảng (6). Đêm thanh, cảnh vắng, bốn bề.

(1): trong veo, trong lành, trong trẻo, trong vắt, trong sáng

(2): bao la, bát ngát, thênh thang, mênh mông, rộng rãi.

(3): nhấp nhô, lan toả, lan rộng, lăn tăn, li ti.

(4): thưa thớt, thưa thớt, lác đác, lơ thơ, loáng thoáng.

(5): thoang thoảng, ngào ngào, thơm phức, thơm ngát, ngan ngát.

(6): trống trải, bao la, mênh mang, mênh mông.

(7): yên tĩnh, yên lặng, im lìm, vắng lặng, lặng ngắt như tờ

3. Trong cuốn Hồi kí Bác Hồ, hai nhà văn Hoài Thanh và Thanh Tịnh đã tả phong cảnh quê hương Bác như sau:

Trước mắt chúng tôi, giữa hai dãy núi là dãy nhà Bác với cánh đồng quê Bác. Nhìn xuống cánh đồng có đủ các màu xanh, xanh pha vàng của ruộng mía, xanh rất mượt của lúa chiêm thời con gái, xanh đậm của những rặng tre; đâu đó một vài cây phi lao xanh biếc và nhiều màu xanh khác nữa.

Đọc đoạn văn trên, em có nhận xét gì về cách dùng từ ngữ chỉ màu xanh? Cách dùng từ ngữ như vậy đã góp phần gợi tả điều gì về cảnh vật quê Bác?

4. Tìm và sửa các lỗi dùng từ, lỗi chính tả trong từng câu dưới đây:

a) Lão Hồ đang rình sau bụi cây, nhìn thấy Nai tở,thềm rõ rãi.

b) Tô Định là một viên quan lại của triều đình nhà Hán ở Trung Quốc.

c) Những người trong gia đình Mai đang làm gì vào những lúc nghỉ ngơi.

d) Đến Đà Lạt du khách còn được bơi thuyền trên Hồ Xuân Hương, ngồi trên những chiếc xe ngựa cổ kính để ngắm cảnh cao nguyên.

5. Tả cảnh nơi em ở (hoặc nơi em từng đến) vào một buổi sáng đẹp trời.

Đề 4

1. Chọn từ thích hợp trong ngoặc đơn để hoàn chỉnh từng câu dưới đây:

a) Chúng ta bảo vệ những (thành công, thành tích, thành tựu, thành quả) của sự nghiệp đổi mới đất nước.

b) Các quốc gia phải gánh chịu những (kết quả, hiệu quả, hệ quả, hậu quả) của sự ô nhiễm môi trường.

c) Học sinh phải chấp hành (quy chế, nội quy, quy định) của lớp học.

2. Điền từ thích hợp vào từng chỗ trống (chọn trong các từ đồng nghĩa):

a) Loại xe ấy.....nhiều xăng quá, không hợp với ý muốn của người..... nên rất khó.....

(tiêu dùng, tiêu thụ, tiêu hao)

b) Các.....là những người có tâm hồn.....

(thi sĩ, nhà thơ)

3. Đọc bài thơ sau:

Quê em

Bên này là núi uy nghiêm

Bên kia là cánh đồng liền chân mây

Xóm làng xanh mát bóng cây

Sông xa trắng cánh buồm bay lưng trời

Em hình dung được cảnh quê hương của nhà thơ Trần Đăng Khoa như thế nào?

4. Tả một cảnh đẹp mà em từng quan sát kĩ và cảm thấy yêu thích vào buổi chiều trong ngày

Đề 5

1. Tìm các cặp từ trái nghĩa trong các câu thơ sau:

- a) Trong như tiếng hạc bay qua
Đục như nước suối mới xa nửa vời.
Tiếng khoan như gió thoảng ngoài
Tiếng mau sầm sập như trời đổ mưa
(Nguyễn Du)
- b) Sao đang vui vẻ ra buồn bã
Vừa mới quen nhau đã lạ lòng
(Trần Tế Xương)
- c) Đắng cay mới biết ngọt bùi
Đường đi muôn dặm đã ngời mai sau
(Tố Hữu)

2. Tìm từ ngữ thích hợp điền vào chỗ trống để hoàn chỉnh các câu tục ngữ dưới đây:

- a) Chết đứng còn hơn sống.....
b) Chếtcòn hơn sống đục.....
c) Chết vinh còn hơn sống.....
d) Chết một đồng còn hơn sống.....

3. Trong bài Tiếng đàn Ba- la- lai- ka trên sông Đà, nhà thơ Quang Huy đã miêu tả một đêm trăng vừa tĩnh mịch vừa sinh động trên công trường sông Đà như sau:

Lúc ấy
Cả công trường say ngủ cạnh dòng sông
Những tháp khoan nhô lên trời ngẫm nghĩ
Những xe ủi, xe ben sóng vai nhau nằm nghỉ
Chỉ còn tiếng đàn ngân nga
Với một dòng trăng lấp lánh sông Đà.

Khổ thơ trên có hình ảnh nào đẹp nhất? Hình ảnh đó cho ta thấy ý nghĩa gì sâu sắc?

4. Trong các câu thơ dưới đây của Bác Hồ, nghĩa của từ “xuân” (in nghiêng) có gì khác nhau:

- a) *Xuân* này kháng chiến đã năm *xuân*.
b) Sáu mươi tuổi hầy còn *xuân* chán.
So với ông Bành vẫn thiếu niên.
c) Mùa *xuân* là tết trồng cây.

5. Tả cảnh một đêm trăng đẹp trên quê hương (hoặc ở nơi khác) từng để lại cho em những ấn tượng khó phai

Đề 6

1. Với mỗi từ in đậm dưới đây hãy tìm một từ trái nghĩa:

a) Cứng: - thép cứng (VD: mềm)

- học lực loại cứng

- động tác còn cứng

b) non: - con chim non

- cân này hơi non

- tay nghề non

c) nhạt :

- muối nhạt

- đường nhạt

- màu áo nhạt

- tình cảm nhạt

2. a) Tìm từ trái nghĩa với mỗi từ sau: thật thà, hiền lành, siêng năng.

b) ở mỗi từ trong cặp từ trái nghĩa nói trên, hãy tìm các từ đồng nghĩa

(VD: thật thà, chân thật...../ dối trá, giả dối.....)

3. Trong bài Bài ca về Trái đất, nhà thơ Định Hải có viết:

Trái đất này là của chúng mình

Quả bóng xanh bay giữa trời xanh

Bồ câu ơi, tiếng chim gù thương mến

Hải âu ơi, cánh chim vờn sóng biển

Cùng bay nào, cho trái đất quay!

Cùng bay nào, cho trái đất quay!

Đoạn thơ trên giúp em cảm nhận được điều gì về trái đất thân yêu?

4. Chỉ ra chỗ chưa hợp lí trong từng câu sau:

a) Tôi đề nghị anh Long đang đứng dậy.

b) Bố nó khuyên nó sẽ chăm học.

5. Tả ngôi nhà em ở cùng với những người thân.

Đề 7

1. a) Tìm từ trái nghĩa với mỗi từ sau: nhỏ bé, sáng sủa, vui vẻ, cao thượng, cẩn thận, đoàn kết

b) Chọn một cặp từ trái nghĩa nêu trên để đặt câu

2. Tìm từ trái nghĩa với các từ in đậm trong cụm từ sau:

- hoa **tươi**

- cau **tươi**

- rau **tươi**

- củi **tươi**

- cá **tươi**

- nét mặt **tươi**

- trứng **tươi**

- màu sắc **tươi**

3. Trong bài **Hạt gạo làng ta** của nhà thơ Trần Đăng Khoa có viết:

Hạt gạo làng ta
Có bão tháng bảy
Có mưa tháng ba
Giọt mồ hôi sa
Những trưa tháng sáu
Nước như ai nấu
Chết cả cá cờ
Cua ngoi lên bờ
Mẹ em xuống cấy...

Em hiểu đoạn thơ trên như thế nào? Hình ảnh đối lập trong đoạn thơ gợi cho em những suy nghĩ gì?

4. Trong các thành ngữ, tục ngữ dưới đây có lỗi chính tả không? Nếu có hãy nêu nguyên nhân mắc lỗi và sửa lại cho đúng.

a) Ai kháo mà sung.

e) Chia ngọt xẻ bùi.

b) Ăn bữa hôm no bữa mai.

g) Đâm chồi náy lộc.

c) Ăn miếng chả miếng.

h) Một cây làm chẳng lên non.

d) Con sâu làm giàu nồi canh.

l) Giấy rách phải giữ lấy nền.

5. Tả con đường (hoặc một đoạn đường) quen thuộc nơi em ở (hoặc con đường nơi khác mà em thích)

Đề 8

1. Tìm cặp từ trái nghĩa trong các thành ngữ , tục ngữ sau:
 - a) én bay thấp mưa ngập bờ ao, én bay cao mưa rào lại tạnh.
 - b) Việc nhà thì nhác, việc chú bác thì siêng.
 - c) Khôn nhà đại chợ.
 - d) đi hỏi già về nhà hỏi trẻ.
 - e) Một miếng khi đói bằng một gói khi no.
2. Tìm từ trái nghĩa trong các câu thơ dưới đây. Thử phân tích tác dụng của một cặp từ trái nghĩa tìm được:
 - a) Lung núi thì to mà lưng mẹ thì nhỏ
Em ngủ ngoan đừng làm mẹ mỏi
Mặt trời của bắp thì nằm trên đồi
Mặt trời của mẹ em nằm trên lưng.
(Nguyễn Khoa Điềm)
 - b) Tôi đi lính, lâu không về quê ngoại
Dòng sông xưa vẫn bên lở bên bồi
Khi tôi biết thương bà thì đã muộn
Bà chỉ còn là một nắm cỏ thôi.
(Nguyễn Duy)
 - c) Chị buồn nhớ những ngày qua
Em vui nghĩ những ngày xa đang gần.
 - d) Già từ năm cũ băng khuâng
Đã nghe xuân mới băng khuâng lạ thường
3. Tả vẻ đẹp của rừng mơ ở Hương Sơn (Hà Tây), trong bài **Rừng mơ** của nhà thơ Trần Lê Văn có đoạn viết:

*Rừng mơ ôm lấy núi
Mây trắng đọng thành hoa
Gió chiều đông gờn gợn
Hương bay gần bay xa...*

Hãy ghi lại cảm xúc của em khi đọc đoạn thơ trên.

4. Trong các câu dưới đây có lỗi chính tả hay không?

Tôi ngắt một chiếc lá thả xuống giòng nước. Một chú nhái bén tí sứa như phục sẵn từ bao giờ nhảy phóc lên ngồi trệm trệ trên đó. Chieecslas thoáng chòng chành , rồi lạng lẽ xuôi giòng.

5. Tả một vườn rau hoặc một vườn hoa gần nơi em ở (hoặc nơi em có dịp đến thăm)

Đề 9.

1. Tìm các từ đồng âm và phân biệt nghĩa của chúng.

- a) - Cái nhẫn bằng bạc.
- Đồng bạc trắng hoa xoè
- Cờ bạc là bác thàng bần.
- Ông Ba tóc đã bạc.
- Đùng xanh như lá, bạc như vôi.
- Cí quạt máy này phải thay bạc.
- b) - Cây đàn ghi ta
- Vừa đàn vừa hát.
- Lập đàn để tế lễ.
- Bước lên diễn đàn.
- Đàn chim tránh rét trở về.
- Đàn thóc ra phơi.

2. Đọc các cụm từ sau chú ý từ in đậm.

- a) Sao trên trời có khi mờ khi tỏ.
b) Sao lá đơn này thành ba bản.
c) Sao tấm chè.
d) Sao ngôi lâu thế?
e) Đồng lúa mượt mà sao!

Nghĩa của từ **sao** được nói tới dưới đây phù hợp với từ **sao** trong cụm từ nào câu nào ở trên?

- Chép lại hoặc tạo ra bản khác theo đúng bản chính.
-Tắm một chất nào đó rồi sấy khô.
-Nêu thắc mắc, không biết rõ nguyên nhân.
-Nhấn mạnh mức độ làm ngạc nhiên, thán phục.
-Các thiên thể trong vũ trụ.

3. Trong bài **Hoàng hôn trên sông Hương** (tiếng Việt 5. tập 1) có đoạn tả cảnh như sau:

Phía bên sông, xóm Cồn Hén nấu cơm chiều, thả khói nghi ngút cả một vùng tre trúc. Đâu đó, từ sau khúc quanh vắng lặng của dòng sông, tiếng lanh canh của thuyền chài gỡ những mẻ cá cuối cùng truyền đi trên mặt nước, khiến mặt sông nghe như rộng hơn...

(Theo Hoàng Phủ Ngọc Tường)

Em hãy cho biết: Đoạn văn trên có những hình ảnh và âm thanh nào có sức gợi tả sinh động? Gợi tả được điều gì?

4. Hai câu dưới đây có lỗi về chính tả, về cách diễn đạt hay không?

- a) Sau khi thi đỗ, bố tôi cho tôi một chiếc đồng hồ.
b) Các bạn ấy vừa làm việc vừa truyện trò vui vẻ.

5. Tả ngôi trường có những cảnh vật đã từng gắn bó với em trong những ngày thơ ấu.

Đề 10

1. Đặt câu để phân biệt các từ đồng âm : kính, ghé, sáo

VD: - Em tở mới tám tuổi đã phải đeo kính

- Ở trường các em phải kính thầy yêu bạn

3. Trong bài **Trên hồ Ba Bể**, nhà thơ Hoàng Trung Thông có viết:

*Thuyền ta lướt nhẹ trên Ba Bể
Trên cả mây trời, trên núi xanh
Mây trắng bông bành trôi lặng lẽ
Mái chèo khua bóng núi rung rinh*

Theo em, đoạn thơ trên bộc lộ những cảm xúc của tác giả khi đi thuyền trên hồ Ba Bể như thế nào?

4. Trong các câu dưới đây, có lỗi chính tả hay không?

a) Chỉ một ngày sau khi diễn ra thảm kịch 11-9, nhà ngoại giao đã bay ngay sang Mĩ.

b) Chúng tôi chia sẻ cho nhau từng bát cơm, quả cà.

c) Đội tuyển bóng đá nam của ta được vào trung kết.

5. Tả cảnh vật nơi em ở (hoặc nơi em đã đến) trong hoặc sau cơn mưa xuân (hoặc mưa rào đầu hạ)

Đề 11

1. Ở từng chỗ trống dưới đây , có thể điền tiếng, chữ gì bắt đầu bằng :

a) ch / tr

- Mẹ.....tiền mua cân.....cá
- Bà thường kể.....đời xưa, nhất là.....cổ tích
- Gânrồi mà anh ấy vẫn.....ngủ dậy

b) d / gi

- Nó....rất kĩ, không để lại.....gì
- Đồng hồ đã được lên.....mà kim..... vẫn không hoạt động
- Ông tổ mua một đôi giàyvà một ít đồ.....dụng

2. a) Viết lại cho rõ nội dung từng câu dưới đây (có thể thêm một vài từ)

- Vôi tôi tôi tôi
- Trúng bác bác bác

b) Mỗi câu dưới đây có mấy cách hiểu? Hãy diễn đạt lại cho rõ nghĩa từng cách hiểu ấy (có thể thêm một vài từ):

- Mời các anh chị ngồi vào bàn
- Đem các về kho !

3. Kết thúc bài thơ Tiếng vọng nhà thơ Nguyễn Quang Thiều viết:

*Đêm đêm tôi vừa chợp mắt
Cánh cửa lại rung lên tiếng đập cánh
Những quả trứng lại lăn vào giấc ngủ
Tiếng lăn như đá lửa trên ngàn*

Đoạn thơ cho thấy những hình ảnh nào đã để lại ấn tượng sâu sắc trong tâm trí tác giả, Vì sao như vậy?

4. Trong câu dưới đây, có lỗi chính tả hay không?

a) Thịt mỡ, dưa hành, câu đối đỏ

Cây lê, tròng pháo, bánh trưng xanh.

b) Lang Liêu chọn thứ gạo nếp thơm lừng, lấy đậu xanh, thịt lợn làm nhân, dùng lá giong trong vườn trùm lại thành cái bánh hình vuông.

5. Tả cảnh nơi em ở (hoặc nơi em đã đến) gắn với một mùa trong năm (xuân, hạ, thu, đông, hoặc mùa khô, mùa mưa)

Đề 12

1. Trong những câu nào dưới đây, các từ **sườn**, **tai** mang nghĩa gốc, và trong những câu nào chúng mang nghĩa chuyển:

- a) Sườn: - Nó hích vào sườn tôi
- Con đèo chạy ngang sườn núi
- Tôi đi qua phía sườn nhà
- Dựa vào sườn của bản báo cáo...
- b) Tai: - Đó là điều mà tôi mắt thấy tai nghe
- Chiếc cối xay lúa cũng có hai tai rất điệu
- Đến cả cái ấm, cái chén cũng có tai

2. Với mỗi nghĩa dưới đây của từ chạy, hãy đặt một câu:

- a) Đòi chỗ bằng chân với tốc độ cao
(VD: ở cự ly chạy 100m, chị ấy luôn dẫn đầu)
- b) Tìm kiếm (VD: chạy tiền)
- c) Trốn tránh (VD: chạy giặc)
- d) Vận hành, hoạt động (VD: máy chạy)
- e) Vận chuyển (VD: chạy thóc vào kho)

3. Trong bài Mùa thảo quả, nhà văn Ma Văn Kháng tả hương thơm trong rừng thảo quả như sau:

 Gió tây lướt thướt bay qua rừng, quyến hương thảo quả đi, rải theo triền núi, đưa hương thảo quả ngọt lựng, thơm nồng vào những thôn xóm Chin San. Gió thơm. Cây cỏ thơm. Đất trời thơm. Người đi từ rừng thảo quả về, hương thơm đậm ủ ấp trong từng nếp áo, nếp khăn.

 Hãy nêu nhận xét về cách dùng từ, đặt câu nhằm nhấn mạnh hương thơm của thảo quả chín trong đoạn văn trên.

4. Chỉ ra từ dùng sai trong câu dưới đây và sửa lại cho đúng:

Trong năm học vừa qua, bạn Cường có một số yếu điểm cần phải khắc phục.

5. Tả một cụ già mà em yêu mến và kính trọng.

Đề 13

1. Xác định nghĩa của các từ in đậm trong các cụm từ, câu dưới đây, rồi phân các nghĩa ấy thành hai loại: nghĩa gốc, nghĩa chuyển.

- a) Lá : - Lá bàng đang đỏ ngọn cây
- Lá khoai anh ngỗ lá sen
- Lá cờ căng lên vì ngược gió
- Cầm lá thư này lòng hướng vô Nam
- b) Quả : - Quả dứa- đàn lợn con nằm trên cao
- Quả cau nho nhỏ ; cái vỏ vân vân
- Trăng tròn như quả bóng
- Quả đất là ngôi nhà chung của chúng ta
- Quả hồng như thể quả tim giữa đời

2. Tìm từ có thể thay thế từ mỗi trong các câu sau:

- Mũi thuyền
- mũi súng
- mũi đất
- mũi quân bên trái đang thừa thắng xốc tới
- tiêm ba mũi

3. Tìm lỗi dùng từ trong từng câu dưới đây rồi sửa lại:

a) *Em đọc to tát, rõ ràng, trôi chảy.*

b) *Những cánh tay rào rào giơ lên.*

c) *Ba tiếng trống đổ hồi đều đặn.*

4. Trong bài **Mặt trời xanh của tôi**, nhà thơ Nguyễn Viết Bình có viết:

Rừng cọ ơi! Rừng cọ!

Lá đẹp, lá ngời ngời

Tôi yêu thương vẫn gọi

Mặt trời xanh của tôi.

Theo em, khổ thơ trên đã bộc lộ tình cảm của tác giả đối với rừng cọ quê hương như thế nào?

5. Tả cô giáo (thầy giáo) đã dạy em trong những năm học trước.

Đề 14

1. Xác định chức năng ngữ pháp (làm chủ ngữ, vị ngữ, bổ ngữ, định ngữ) của đại từ **tôi** trong từng câu dưới đây:

a) *Đơn vị đi qua tôi ngoài đầu nhìn lại*

Mưa đây trời nhưng lòng tôi ấm mãi

b) *Đây là quyển sách của tôi*

c) *Cả nhà rất yêu quý tôi*

d) *Người về đích sớm nhất trong cuộc thi chạy việt dã hôm ấy là tôi*

2. Tìm đại từ trong câu sau:

Việc gì tôi cũng làm, đi đâu tôi cũng đi, bao giờ tôi cũng sẵn sàng

3. Câu sau có mấy cách hiểu:

Xe không được rẽ trái.

4. Kết thúc bài thơ **Hành trình của bà ong**, nhà thơ Nguyễn Đức Mậu viết:

Bây ong giữ hộ cho người

Những mùa hoa đã tàn phai tháng ngày

Qua hai dòng thơ trên, em hiểu được công việc của bà ong có ý nghĩa gì đẹp đẽ?

5. Tả một người bạn mà em thấy gần gũi, thân thiết và quý mến.

Đề 15

1. Tìm đại từ trong đoạn trích sau, nói rõ từng đại từ thay thế cho từ ngữ nào:

Khi gấu đã đi khuất, anh kia từ trên cây tụt xuống và cười:

- Thế nào, gấu rí tai cậu điều gì thế?

- À, nó bảo với tớ rằng những người xấu là những kẻ bỏ bạn trong lúc hiểm nghèo

2. Dùng đại từ xưng hô để thay thế cho danh từ bị lặp lại (từ in đậm) trong các câu dưới đây:

Chuột chui qua khe hở và tìm ra được rất nhiều thức ăn. Là một con chuột tham lam nên **chuột** ăn nhiều đến mức bụng **chuột** phình lên. Sáng ra, chuột tìm đường về ổ, nhưng cái bụng phình to đến mức **chuột** không sao lách qua được khe hở.

3. Chỉ ra chỗ bất hợp lí của từng câu dưới đây:

a) Tôi thỉnh thoảng đến thăm anh ấy luôn.

b) Sau khi dùng lời, tôi xin chúc các vị mạnh khỏe.

4. Trong bài *Cô Tấm của mẹ*, nhà thơ Lê Hồng Thiện viết:

Bao nhiêu công việc lặng thầm

Bàn tay của bé đỡ dần mẹ cha

Bé học giỏi, bé nét na

Bé là cô Tấm, bé là con ngoan.

Đoạn thơ trên giúp em thấy được điều gì đẹp đẽ ở cô bé đáng yêu?

5. Tả một em bé đang tuổi tập nói, tập đi (hoặc em bé ở lứa tuổi mầm non)

Đề 16

1. Tìm các đại từ xưng hô và nhận xét thái độ, tình cảm của nhân vật khi dùng mỗi đại từ trong đoạn thơ

Má hét lớn : “Tụi bay đồ chó!

Cướp nước tao, cắt cổ dân tao!

Tao già không sức cầm dao

Giết bay đã có con tao trăm vùng!”

2. Tìm đại từ trong đoạn trích sau, phân biệt ngôi (ngôi thứ nhất, thứ hai, hay thứ ba), số (số ít hay số nhiều) của từng đại từ tìm được:

Hai người đi đường nhìn thấy túi tiền lẫn lóc giữa đường. Người trẻ nhặt lên và bảo:

- *Thượng đế gửi lộc cho tôi đây.*

Còn ông già bảo:

- *Chúng ta cùng hưởng chứ?*

Người trẻ cãi:

- *Không, chúng ta đâu có cùng thấy, một mình tôi nhặt lên thôi.*

Chợt họ nghe thấy có người cười ngựa đuổi theo sau, quát bảo:

- *Đứa nào ăn cắp túi tiền?*

Người trẻ sợ hãi nói:

- *Bác ơi, không khéo vì các cửa bắt được này mà chúng ta khốn mất.*

Ông già liền bảo:

- *Cửa bắt được là cửa anh, chứ đâu phải cửa chúng ta, thế thì anh khốn chứ chúng ta không khốn.*

3. Hai câu dưới đây có phải là câu sai không? vì sao?

a) *Cô bé cúi mặt xuống để giấu giọt nước mắt đang rơi lã chã.*

b) *Rất mong đồng chí thu xếp thời gian đến dự đông đủ.*

4. Ca ngợi cuộc sống cao đẹp của Bác Hồ , trong bài ***Bác ơi!*** , nhà thơ Tố Hữu có viết:

Bác sống như trời đất của ta

Yêu từng ngọn lúa, mỗi cành hoa

Tự do cho mỗi đời nô lệ

Sửa để em thơ, lựa tặng già.

Đoạn thơ trên đã giúp em hiểu được những nét đẹp gì trong cuộc sống của Bác Hồ kính yêu?

5. Tả một người công nhân (nông dân, thợ thủ công, bác sĩ....) đang làm việc.

Đề 17

1. Tìm quan hệ từ , cặp quan hệ từ trong các câu sau và nêu rõ tác dụng của chúng:

Hằng ngày, bằng tinh thần và ý chí vươn lên, dưới trời nắng gay gắt hay trong tuyết rơi, hàng triệu trẻ em trên thế giới cùng đi học. Nếu phong trào học tập ấy bị ngừng lại thì nhân loại sẽ chìm đắm trong cảnh ngu dốt, trong sự dã man.

2. Tìm quan hệ từ thích hợp để điền vào chỗ trống: với, hoặc , mà , của.

a) *Đây là em... tôi và bạnnó*

b) *Chiều naysáng mai sẽ có.*

c) *Nói..... không làm.*

d) *Hai bạn như hìnhbóng, không rời nhau một bước.*

3. Câu văn sau có mấy cách hiểu:

Công việc nhà chồng chị lo liệu cả.

4. Đọc hai câu ca dao:

- Ai ơi đừng bỏ ruộng hoang

Bao nhiêu tác đất , tác vàng bấy nhiêu

- Rủ nhau đi cấy, đi cà

Bây giờ khó nhọc, có ngày phong lưu.

Em hiểu được điều gì có ý nghĩa đẹp đẽ trong cuộc sống của con người?

5. Tả một người trong gia đình vừa trở về nhà sau chuyến đi xa.

Đề 18

1. Tìm cặp quan hệ từ thích hợp điền vào chỗ trống:

a) *....trời mưa.....chúng em sẽ nghỉ lao động*

b) *.....cha mẹ quan tâm dạy dỗem bé này rất ngoan*

c) *.....nó ốmnó vẫn đi học*

d) *.....Nam hát hayNam vẽ cũng giỏi.*

2. Hãy thay quan hệ từ trong từng câu dưới đây bằng quan hệ từ khác để có câu đúng:

a) *Nếu Rùa biết mình chậm chạp nên nó cố gắng chạy thật nhanh*

- b) Tuy Thỏ cắm cổ chạy miết nên nó vẫn không đuổi kịp Rùa
 c) Vì Thỏ chủ quan, coi thường người khác nhưng Thỏ đã thua Rùa.
 d) Câu chuyện này không chỉ hấp dẫn, thú vị nên nó còn có ý nghĩa giáo dục rất sâu sắc.

3. Phân các từ dưới đây thành hai loại : từ láy, từ ghép.

nhí nhảnh, nhẹ nhàng, cần mẫn, tham lam, mặt mũi, tươi tốt, nét na, lát phất, bình minh, hoan hỉ, đi đứng, buôn bán, mong mỏi, gan góc, chon von, bập bùng, hào hiệp, hào hùng, hào hứng, hốt hoảng, nhỏ nhẹ, thoãn thoắt, xinh xắn, chân chính, thành thực.

4. Trong bài Chiếc xe lu, nhà thơ Trần Nguyên Đào có viết:

Tớ là chiếc xe lu	Tớ là phẳng như lụa
Người tớ to lù lù	Trời nóng như lửa thiêu
Con đường nào mới đắp	Tớ vẫn lăn đều đều
Tớ san bằng tấm tắc	Trời lạnh như ướp đá
Con đường nào rải nhựa	Tớ càng lăn vội vã.

Theo em, qua hình ảnh chiếc xe lu, tác giả muốn ca ngợi ai? Ca ngợi những phẩm chất gì đáng quý?

5. Tả một người bạn đang kể chuyện (hoặc đang hát, chơi nhạc, biểu diễn trò vui, đóng vai diễn kịch...)

Đề 19

1. Phân các câu dưới đây thành hai loại: câu đơn và câu ghép. Em dựa vào đâu để phân chia như vậy?

a) Trên các trảng rộng và chung quanh những lùm bụi thấp mọc theo các lạch nước, ta có thể nghe tiếng vù vù bất tận của hàng nghìn loại côn trùng có cánh không ngớt bay đi bay lại trên những bông hoa nhiệt đới sắc sỡ.

b) Một vài giọt nước mưa loáng thoáng rơi trên chiếc khăn quàng đỏ và mái tóc xõa ngang vai của Thủy; những sợi cỏ dầm nước lùa vào dép Thủy làm cho bàn chân nhỏ bé của em ướt lạnh.

c) Cây chuối cũng ngủ, tàu lá lặng đi như thiếp vào trong nắng

d) Trong im ắng, hương vườn thơm thoảng bắt đầu rón rén bước ra, và tung tăng trong ngọn gió nhẹ, nhảy trên cỏ, trườn theo những thân cành

2. Vạch ranh giới giữa các vế câu trong từng câu ghép ở bài tập 1. Xác định chủ ngữ, vị ngữ trong từng vế câu.

3. Trong các câu dưới đây, dấu kết thúc câu được sử dụng đúng hay sai? Vì sao?

a) Em hãy đoán xem các bạn nhỏ sẽ làm gì khi nghe Bích Vân nói?

b) Hãy nhớ lại các bài học trước để giải thích vì sao Quang Trung ban hành các chính sách về kinh tế và văn hóa.

4. Trong thư gửi các học sinh nhân ngày khai trường đầu tiên của nước Việt Nam độc lập (1945), Bác Hồ đã viết:

Non sông Việt Nam có trở nên tươi đẹp hay không, dân tộc Việt Nam có bước tới đài vinh quang để sánh vai với các cường quốc năm châu được hay không, chính là nhờ một phần lớn ở công học tập của các em.

Em hiểu lời dạy của Bác về trách nhiệm của người học sinh như thế nào?

5. Tả một người bạn (hoặc người thân trong gia đình) đang ngồi học (đọc báo, đọc truyện , xem tranh ảnh ,....)

Đề 20

1. Các vế câu trong từng câu ghép dưới đây được nối với nhau bằng cách nào (dùng từ có tác dụng nối hay dấu câu để nối):

a) *Mùa thu, gió thổi mây về phía cửa sông, mặt nước phía dưới cầu Tràng Tiền đen sẫm lại.*

b) *Đêm đã rất khuya nhưng mẹ em vẫn cặm cụi ngồi soạn bài.*

c) *Mưa rào rào trên sân gạch; mưa đồm độp trên phen nứa, đập bùng bùng vào tàu lá chuối*

2. Tìm từ có tác dụng nối hoặc dấu câu thích hợp để điền vào chỗ trống:

a) *Sự sống cứ tiếp tục trong âm thầm... hoa thảo quả nảy dưới gốc cây kín đáo và lặng lẽ.*

b) *Chuột là con vật tham lam nó ăn nhiều quá, nhiều đến mức bụng chuột phình to ra.*

c) *Đến sáng, chuột tìm đường trở về ổ nó không sao lách qua khe hở được.*

d) *Mùa nắng, đất nẻ chân chim nền nhà cũng rạn nứt.*

3. Các từ cà kê, cò kê, cặn kẽ, cập kênh, cập kềm, cốt kết, cọt kẹt, công kênh, cuống quýt có phải là từ láy phụ âm đầu hay không? vì sao?

4. Đọc bài thơ sau:

*Cả nhà đi học
Đứa con đến lớp mỗi ngày
Như con, mẹ cũng “thưa thầy” , “chào cô”
Chiều qua bố đón tình cờ
Con nghe bố cũng “chào cô” , “thưa thầy “ ...*

*Cả nhà đi học vui thay!
Hèn chi điểm xấu buồn lây cả nhà*

*Hèn chi điểm mười hôm qua
Nhà mình như thế đượcba điểm mười.*

Em cảm nhận được niềm vui đi học của cả nhà qua khổ thơ thứ hai trong bài thơ trên như thế nào?

5. Tả một ca sĩ (hoặc diễn viên múa, kịch, xiếc, điện ảnh,...) mà em yêu thích.

Đề 21

1. Xác định các vế câu, quan hệ từ hoặc cặp quan hệ từ nối các vế câu trong từng câu ghép sau:

a) *Chẳng những Lãn Ông không lấy tiền của gia đình nhà thuyền chài mà ông còn cho thêm gạo, củi.*

b) *Về việc thì người bệnh chết do tay người thầy thuốc khác nhưng về tình, tôi như mắc phải tội giết người*

c) *Là thầy thuốc nổi tiếng, Lãn Ông nhiều lần được vua chúa vời vào cung chữa bệnh và được tiến cử vào chức ngự y song ông đã khéo chối từ.*

d) *Vì Lãn Ông không vướng vào vòng danh lợi nên ông sống rất thanh thản.*

2. Tìm quan hệ từ, cặp quan hệ từ thích hợp với chỗ trống trong từng câu ghép dưới đây:

a) *Lúa gạo là quý nhất.... lúa gạo nuôi sống con người*

b) *Lúa gạo quý ta phải đổ bao mồ hôi mới làm ra được*

c) *.....cây lúa không được chăm bónnó cũng không lớn lên được*

d) *..... con người quai đê lấn biển, làm đầm nuôi tôm một phần rừng ngập mặn đã mất đi.*

3. Các từ in nghiêng trong hai câu dưới đây là từ ghép hay từ láy?

a) *Hàng năm, nhân dân cả một vùng bờ bãi sông Hồng nô nức mở hội tưởng nhớ Chủ Đồng Tử.*

b) *Tre cứng cáp, dẻo dai, thanh cao, giản dị, chí khí như người.*

4. Hình ảnh người mẹ chiến sĩ trong kháng chiến chống Mĩ được nhà thơ Bằng Việt gợi tả trong các câu thơ trong bài Mẹ như sau:

*Con bị thương, nằm lại một mùa mưa
Nhớ dáng mẹ ân cần mà lặng lẽ
Nhà yên ắng. Tiếng chân đi rất nhẹ
Gió từng hồi trên mái lá ùa qua.*

.....

*Con xót lòng, mẹ hái trái bưởi đào
Con nhạt miệng có canh tôm nấu khế
Khoai nướng, ngô bung ngọt lòng đến thế
Mỗi ban mai tỏa khói ấm trong nhà.*

Hãy nêu cảm nhận của em về hình ảnh người mẹ chiến sĩ qua hai khổ thơ trên.

5. Tả một người bán hàng mà em có dịp quan sát ở địa phương (hoặc ở nơi khác).

ĐỀ 22

1. Xác định các **vế câu** và các **quan hệ từ, cặp quan hệ từ** trong từng câu ghép dưới đây:

a) Vì rừng ngập mặn được phục hồi ở nhiều địa phương nên môi trường đã có những thay đổi rất nhanh chóng.

b) Nhân dân các địa phương đều phấn khởi vì rừng ngập mặn đã được phục hồi.

c) Nếu lá chắn bảo vệ đê biển không còn nữa thì đê điều sẽ bị sạt lở, bị vỡ khi có gió, bão, sóng lớn.

d) Không những lượng hải sản tăng lên nhiều mà các loại chim nước cũng trở nên phong phú.

2. Nghĩa nào dưới đây thích hợp với từng quan hệ từ sau: **do ,tại, nhờ.**

a) Điều sắp nêu ra là nguyên nhân dẫn đến kết quả tốt đẹp được nói đến.

b) Điều sắp nêu ra là nguyên nhân của sự việc nói đến.

c) Điều sắp nêu ra là nguyên nhân của sự việc không hay- được nói đến.

3. Trong bài **Bộ đội về làng**, nhà thơ Hoàng Trung Thông có viết:

*Các anh về
Mái ấm nhà vui
Tiếng hát câu cười
Rộn ràng xóm nhỏ.*

*Các anh về
Tưng bừng trước ngõ
Lốp lốp đàn em hớn hở chạy theo sau.
Mẹ già bịn rịn áo nâu
Vui đàn con ở rừng sâu mới về.*

Em cho biết: Những hình ảnh nào thể hiện niềm vui của xóm nhỏ khi bộ đội về? Vì sao các anh bộ đội được mọi người mừng rỡ đón chào như vậy?

4. Hãy kể lại một kỉ niệm gắn với đồ vật (hoặc con vật, cây cối) mà em rất gắn gũi , yêu thích.

Đề 23

1. Trong câu ghép dưới đây, câu ghép nào biểu thị quan hệ điều kiện – kết quả, giả thiết – kết quả:

- a) Vì người dân buôn Chư Lênh rất yêu quý “cái chữ” nên họ đã đón tiếp cô Y Hoa trang trọng và thân tình đến thế
- b) Mặc dù Y Hoa được dân làng trọng vọng nhưng cô vẫn rất thân mật, hòa mình với tất cả mọi người.
- c) Nếu trẻ em không được học chữ thì cuộc sống của các em sau này sẽ khó thoát khỏi cảnh lạc hậu, tối tăm.

2. Tìm quan hệ từ hoặc cặp quan hệ từ thích hợp điền vào chỗ trống:

- a)cụ Ún tin tưởng ở bác sĩ trong việc chữa bệnh cụ đã không chôn viện về nhà.
- b) cụ Ún đến bệnh viện kịp thời cụ không phải chịu những cơn đau quần quại, khổ sở như vậy.
- c) con trai cụ nói đến chuyện đi bệnh viện chữa bệnh cụ Ún lại nói lảng sang chuyện khác

d)..... cụ Ún đi bệnh viện từ sớm. bệnh sỏi thận của cụ đã khỏi lâu rồi.

3. Trong bài thơ *Chú đi tuần* của Trần Ngọc, hình ảnh người chiến sĩ đi tuần trong đêm khuya thành phố được tả như sau:

Trong đêm khuya vắng vẻ
Chú đi tuần đêm nay
Nép mình dưới bóng hàng cây
Gió đông lạnh buốt đôi tay chú rồi
Rét thì mặc rét cháu ơi!
Chú đi giữ mãi ấm nơi cháu nằm.

Đoạn thơ nói về người chiến sĩ đi tuần trong hoàn cảnh thế nào? Hai dòng thơ cuối cho ta thấy ý nghĩa gì sâu sắc và đẹp đẽ.

4. Kể lại câu chuyện về người chiến sĩ cách mạng đã hi sinh anh dũng cho Tổ quốc mà em được biết (qua sách báo, phim ảnh, hoặc do người khác kể lại).

Đề 24

1. Trong các câu ghép dưới đây, câu ghép nào biểu thị quan hệ tương phản:

- Vì Trần thủ độ là người có công lập nên nhà Trần nên ai ai cũng nể trọng ông
- Tuy Trần Thủ Độ là chú của vua và đứng đầu trăm quan nhưng ông khoogn cho phép mình vượt qua phép nước
- Nếu Trần Thủ Độ chỉ nghĩ đến tình riêng, bỏ qua phép nước thì ông đã cho người kia giữ chức câu đương.

2. Tìm quan hệ từ, cặp quan hệ từ thích hợp điền vào chỗ trống:

- ai rào giậu ngăn sân
Lòng ta vẫn giữ là dân cụ Hồ
-Linh Từ Quốc Mẫu đòi phải trừng trị kẻ dưới khinh nhờn..... Trần Thủ Độ không những không trừng trị mà còn ban thưởng cho người quân hiệu.
- viên quan tâu với vua rằng Trần Thủ Độ chuyên quyền Trần Thủ Độ vẫn đề cao việc làm của viên quan ấy

3. Trong bài Khúc hát ru những em bé lớn trên lưng mẹ , nhà thơ Nguyễn Khoa Điềm viết về lời hát ru cất lên từ trái tim yêu thương của người mẹ như sau:

- Ngủ ngoan a-kay ơi, ngủ ngoan a- kay hỡi!

Mẹ thương a- kay, mẹ thương bộ đội

Con mơ cho mẹ hạt gạo trắng ngần

Mai sau con lớn vùng chày lún sân....

Theo em, lời hát ru của người mẹ đã bộc lộ những điều gì đẹp đẽ và sâu sắc?

4. Tả một đồ vật trong nhà (hoặc trên lớp học) gần gũi và thân thiết đối với em.

De. 25

1. Trong các câu ghép dưới đây, câu ghép nào biểu thị **quan hệ tăng tiến** giữa các vế câu:

a. Ông Đỗ Đình Thiện không những là chủ của một số nhà máy tiệm buôn nổi tiếng mà ông còn là chủ của nhiều đồn điền rộng lớn

b. Vì ông Thiện là một người nhiệt thành yêu nước nên ông đã dành sự trợ giúp to lớn cho Cách mạng.

c. Tuy ông Đỗ Đình Thiện hết lòng ủng hộ Cách mạng nhưng ông không hề đòi hỏi sự đền đáp nào.

2. Tìm **cặp quan hệ từ** thích hợp điền vào chỗ trống:

a. Ông Giang Văn Minh... là người có tài trí... ông còn là người có dũng khí ,có lòng quả cảm.

b. Vị đại thần nhà Minhkhông đạt được mục đích làm nhục sứ thần Việt Nam ... viên quan này còn bị bẽ mặt trước vẻ đối lại cứng cỏi của ông Giang Văn Minh.

c. Sứ thần Giang Văn Minh... dùng mưu làm cho vua nhà Minh buộc phải tuyên bố bỏ lễ gộp giỗ Liễu Thăng... ông còn giữ được danh dự và thể diện cho đất nước qua vẻ đối cứng cỏi, tràn đầy lòng tự hào dân tộc.

3 Xếp các tính từ sau theo nhóm thích hợp: trắng nõn, dài , xanh ngắt, vuông vức, tròn xoe, đẹp, ngắn cũn cỡn.

- Tính từ không có mức độ
- Tính từ có mức độ
- Tính từ có mức độ cao nhất

4. Nghĩ về nơi dòng sông chảy ra biển, trong bài *Cửa sông*, nhà thơ Quang Huy viết:

*Dù giáp mặt cùng biển rộng
Cửa sông chẳng dứt cội nguồn
Lá xanh mỗi lần trôi xuống
Bỗng...nhớ một vùng núi non.*

Em hãy chỉ rõ những hình ảnh nhân hóa được tác giả sử dụng trong khổ thơ trên và nêu ý nghĩa của những hình ảnh đó.

5. Tả một thứ đồ chơi của em (hoặc đồ vật dùng để vui chơi nơi công cộng mà em biết)

Đề 26.

1. Xác định các *vế câu, cặp từ hô ứng* nối các vế câu trong từng câu ghép dưới đây.:
 - a. Bích Vân vừa về đến nhà, Hồng Hạnh đã gọi đi ngay.
 - b. Tôi chưa đi đến lớp, các bạn đã đến đông đủ rồi.
 - c. Gà mẹ đi đến đâu, gà con đi theo đấy.
 - d. Tôi bảo sao thì nó làm vậy.
2. Tìm *cặp từ hô ứng* thích hợp điền vào chỗ trống.:

- a. Gió...to,con thuyền...lướt nhanh trên mặt biển.
- b. Đám mây bay đến...,cả một vùng rộng lớn rợp mát đến...
- c. Trời ...tối hẳn,vàng trắng tròn vành vạnh...hiện ra.
- d. Thuyền.... cập bến,bọn trẻ.... xúm lại.

3 . Em tìm hiểu nghĩa của từ bụng trong từng trường hợp dưới đây, rồi thử phân loại các nghĩa khác nhau của từng từ này:

Bụng no, bụng đói , đau bụng, mừng thâm trong bụng, bụng bấp dạ, ăn cho chắc bụng, cá đầy một bụng trứng, đi guốc trong bụng, sống để bụng chết mang đi , có gì nói ngay không để bụng, tốt bụng, suy bụng ta ra bụng người, xấu bụng, miệng nam mô bụng đựng bồ dao găm, thất lung buộc bụng, bụng đói đầu gối phải bò, bụng mang dạ chửa, mở cờ trong bụng, một bồ chữ trong bụng.

4. Trong bài **Nhớ Việt Bắc** (Tiếng Việt 3,tập một) nỗi nhớ của người cán bộ về xuôi được nhà thơ Tố Hữu gợi tả như sau:

*Ta về mình có nhớ ta
Ta về,ta nhớ những hoa cùng người.
Rừng xanh hoa chuối đỏ tươi
Đèo cao nắng ánh dao gài thắt lưng.
Ngày xuân mơ nở trắng rừng
Nhớ người đan nón chuốt từng sợi giang...*

Em hãy cho biết: Người cán bộ về xuôi nhớ những gì ở chiến khu Việt Bắc? Nỗi nhớ ấy bộc lộ tình cảm gì ở người cán bộ?

5.Tả cây hoa có những vẻ đẹp mà em ưa thích.

Đề 27.

1. Tìm **từ được lặp lại** nhiều trong đoạn trích sau.Việc lặp lại từ trong trường hợp này có tác dụng gì?

Cái đẹp của Hạ Long trước hết là sự kì vĩ của thiên nhiên . Trên một diện tích hẹp mọc lên hàng nghìn đảo nhấp nhô khuất khúc như rồng châu phượng múa. Đảo có chỗ sừng sững chạy dài như bức tường thành vững chãi,ngăn khơi với lộng,đồi mặt với chân trời. Có chỗ đảo dàn ra thưa thớt,hòn này với hòn kia biệt lập,xa trông như quân cờ bày chon von trên mặt biển. Tùy theo sự phân bố của đảo,mặt vịnh Hạ Long lúc tỏa mênh mông,lúc thu hẹp thành ao,thành vũng ,lúc bị kẹp giữa hai triền đảo như một dòng suối,lúc uốn quanh chân đảo như dải lụa xanh.

(theo Thi Sảnh)

2. Chọn từ ngữ thích hợp trong ngoặc đơn điền vào chỗ trống trong đoạn trích dưới đây, để tạo sự liên kết giữa các câu trong đoạn :

Cuộc sống quê tôi gắn với....Cha làm cho tôi chiếcđể quét nhà,quét sân.Mẹ đựng hạt giống đầy nón lá cọ,treo lên gác bếp ,để gieo cấy mùa sau.Chị tôi đan nón....,lại biết cảvà....xuất khẩu. Chiều chiều chẵn trâu,chúng tôi rủ nhau đi nhặt nhữngrơi đầy quanh gốc về om,ăn vừa béo vừa bùi.

(theo Nguyễn Thái Vận)

(lá cọ,mảnh cọ,làn cọ,cây cọ,chôi cọ,trái cọ)

3. . Tìm và sửa các lỗi dùng từ, lỗi chính tả trong từng câu dưới đây:

a) Lão Hồ đang rình sau bụi cây, nhìn thấy Nai tơ, thềm rõ nhãi.

b) Tô Định là một viên quan lại của triều đình nhà Hán ở Trung Quốc

c) Những người ở trong gia đình Mai đang làm gì vào những ngày nghỉ ngơi ?

d) Đến Đà Lạt, du khách còn được bơi thuyền trên hồ Xuân Hương, ngồi trên những chiếc xe ngựa cổ kính để ngắm cảnh cao nguyên.

e) Những tiếng hò reo, tiếng thép giận giữ làm náo động một vùng.

g) Về nhà, tôi cảm thấy bút dút trong lòng.

4.Trong bài **Đất Nước**,nhà thơ Nguyễn Đình Thi có viết:

Nước chúng ta,

Nước những người chưa bao giờ khuất

Đêm đêm rì rầm trong tiếng đất

Những buổi ngày xưa vọng nói về.

Em hiểu những câu thơ trên như thế nào? Hai dòng thơ cuối muốn nhắc nhở ta điều gì?

5.Tả một cây ăn quả ở quê em (hoặc ở nơi khác) mà em có dịp quan sát và thưởng thức loại quả đó.

Đề 28.

1. Đọc đoạn trích sau:

Thời trẻ,Lep Tôn-xtôi hay có những hành động bột phát . Có lúc Tôn-xtôi tự treo mình lên cây bằng một nửa mái tóc. Sau đó, Tôn-xtôi lại cạo sạch lông mày. Tôn-xtôi muốn hiểu xem với những hành động như vậy,mọi người sẽ phản ứng như thế nào . Có hôm,Tôn-xtôi muốn mình cũng bay được như chim. Thế là Tôn-xtôi trèo lên gác , chui qua cửa sổ lao xuống sân với đôi cánh tay dang rộng như cánh chim. Khi mọi người chạy đến ,thấy Tôn-xtôi nằm ngất lịm dưới sân.

(theo truyện kể về thần đồng thể giới)

- a. Tìm từ trùng lặp nhiều trong đoạn trích trên, có thể thay thế được bằng đại từ hoặc từ ngữ đồng nghĩa.
- b. Từ ngữ có thể thay thế ở đây là từ ngữ nào? Chép lại đoạn trích sau khi đã thay thế từ trùng lặp bằng đại từ hoặc từ đồng nghĩa.

2. Trong đoạn văn sau, người viết đã dùng những từ ngữ nào để chỉ anh hùng Núp? Việc dùng nhiều từ ngữ thay thế cho nhau như vậy có tác dụng gì?

Năm 1964, anh hùng Núp tới thăm đất nước Cu-Ba theo lời mời của chủ tịch Phi-đen Cát-xơ-rô. Người anh hùng Tây Nguyên được đón tiếp trong tình anh em vô cùng thân mật. Anh Núp thấy người Cu-ba giống người Tây Nguyên mình quá, cũng mạnh mẽ, sôi nổi, bụng dạ hào phóng như cánh cửa bỏ ngõ, thích nói to và đặc biệt là thích nhảy múa. Tới chỗ đông người nào, sau một lúc chuyện trò, tất cả lại cùng nhảy múa. Bị cuốn vào những cuộc vui ấy, anh Núp thấy như đang sống giữa buôn làng Tây Nguyên muôn vàn yêu dấu của mình.

(theo Nguyễn Khắc Trường)

3. . Chọn từ thích hợp trong các từ sau để điền vào chỗ trống

- a) Bài văn bị.....
- b) Con tàu vũ trụ . thường xuyên với Trái đất
- c) Hồ sơ bị
- d) Sốngyêu đời
- e) Nền kinh tế

4. Đọc lại hai khổ thơ sau trong bài **Hương nhãn** của tác giả Trần Kim Dũng:

*Ngày ông trồng nhãn
Cháu còn bé thơ
Vâng lời ông dặn
Cháu tưới cháu che.*

...

*Nay mùa quả chín
Thơm hương nhãn lồng
Cháu ăn nhãn ngọt
Nhớ ông vun trồng.*

Em có nhận xét gì về hình ảnh người cháu qua hai khổ thơ trên?

5. Tả một cây có bóng mát (hoặc cây lấy gỗ, cây công nghiệp,...) từng đem lại lợi ích cho mọi người.

Đề 29.

1. Chép các câu chuyện dưới đây và đặt đúng **dấu chấm**, **dấu hỏi** hoặc **dấu chấm than** vào chỗ có gạch chéo (/)

Quả lê

Bé cầm quả lê to / Bé hỏi:

-Lê ơi / Sao lê không chia thành nhiều múi như cam / Có phải lê muốn dành riêng cho tôi không /

Quả lê đáp:

- Tôi không dành riêng cho bạn đâu / Tôi không chia thành nhiều múi để cho bạn biểu cả quả
cho bà đây /
Bé reo lên :
 - Đúng rồi /
Rồi bé đem quả lê biếu bà /
2. Đặt câu với mỗi nội dung dưới đây và dùng dấu câu cho thích hợp:
- a) Hỏi bạn về ước mơ làm một nghề khi lớn lên
 - b) Khuyên em trai cần đánh răng cho sạch trước khi đi ngủ
 - c) Nhờ một người lớn đưa qua đường lúc có nhiều xe cộ
 - d) Bộc lộ sự ngạc nhiên, vui thích khi được xem xiếc thú
3. Mỗi câu dưới đây có mấy cách hiểu? Hãy diễn đạt cho rõ nghĩa từng cách hiểu ấy (có thể thêm một vài từ)
- a) Mời anh chị ngồi vào bàn
 - b) Đem các về kho
9. Viết lại cho rõ nội dung từng câu dưới đây (có thể thêm một vài từ):
- a) Đầu gối đầu gối
 - b) Vôi tôi tôi tôi

4. Trong bài **Nghệ nhân Bát Tràng** , nhà thơ Hồ Minh Hà tả nét bút vẽ của cô gái làm đồ gốm như sau:

*Bút nghiêng lát phát hạt mưa
Bút chao gợn nước Tây Hồ lăn tăn
Hài hòa đường nét hoa văn
Dáng em , dáng của nghệ nhân Bát Tràng*

Đoạn thơ giúp em cảm nhận được nét bút tài hoa của người nghệ nhân Bát Tràng như thế nào?

5. Tả một loài cây có những nét đẹp riêng về hoa và quả mà em yêu thích.

Đề 30

1. a) Ghép tiếng ở dòng (1) với tiếng ở dòng (2) để tạo thành 10 từ phức thường dùng:

(1) – nam, nữ

(2) - sinh, giới, công, nhi, trang, tính

b) Giải nghĩa các từ phức đã ghép được với tiếng **công**, tiếng **trang** ở mục a.

2. Đặt dấu phẩy vào mỗi câu dưới đây và cho biết tác dụng của dấu phẩy đó trong câu

a) Trong lớp tôi thương xung phong phát biểu ý kiến

b) Cô giáo khen cả nhóm làm bài tốt cho mỗi bạn một điểm mười .

c) Các bạn nữ lau bạn ghé các bạn nam quét lớp

3. . Gạch bỏ những từ viết sai chính tả:

Chung kết, trung kết; sởi lời, xởi lời; đường sá, đường xá; phố sá, phố xá; làm nên, làm lên; sắp xếp, xấp xếp; trân trọng, chân trọng; trân thành, chân thành; ý chí, ý trí; xứ sở, xứ xở.

4. Viết về người mẹ, nhà thơ Trương Nam Hương có những câu thơ sau:

*Thời gian chạy qua tóc mẹ
Một màu trắng đến nôn nao
Lưng mẹ cứ còng dần xuống
Cho con ngày một thêm cao*

Mẹ ơi, trong lời mẹ hát

*Có cả cuộc đời hiện ra
Lời ru chấp con đôi cánh
Lớn rồi con sẽ bay xa.*

Theo em, đoạn thơ trên đã bộc lộ những cảm xúc và suy nghĩ gì của tác giả?
5. Tả một con vật nuôi gần gũi với em (hoặc con vật trong vườn thú mà em yêu thích)

Đề 31

1. Điền từ trai hay nam, gái hay hay nữ vào chỗ trống trong các thành ngữ, tục ngữ, câu văn dưới đây sao cho thích hợp

a) Làm.....cho đáng nên.....
 Phú Xuân cũng trải, Đồng Nai đã từng

b) Luật pháp đã quy định rõ quyền bình đẳng giữavà.....

c)tàiđảm

d) Những bộ đồng phục....., đồng phục ...của trường em rất đẹp.

c) mà chi ,mà chi
 Sinh con có nghĩa có nghì là hơn.

2. Viết lại các câu văn dưới đây sau khi sửa lại dấu phẩy đặt sai vị trí:

- a) Anh Kim Đồng nhanh trí dũng cảm, tuyệt vời
- b) Trên đường ra nơi xử bắn chị, Võ Thị Sáu ngắt một bông hoa cài lên mái tóc
- c) Chúng em luôn nhớ ơn những vị anh hùng đã hi sinh, vì dân vì nước
- d) Rừng cây im lặng tiếng chim gù nghe trầm ấm.

3. . Chọn từ ngữ thích hợp điền vào chỗ trống để hoàn chỉnh hình ảnh so sánh về cây bàng trong từng câu dưới đây:

- a) Mùa xuân, lá bàng mới nảy trông như
- b) Những chiếc lá bàng mùa đông đỏ như....
- c) Cành bàng trụi lá trông giống ...
- d) Tán bàng xoè rộng ra giống

4. Trong bài *Thợ rèn*, nhà thơ Khánh Nguyên viết:

*Làm thợ rèn mùa hè có nức
Quai một trận, nước tu ừng ực
Hai vai trần bóng nhẫy mồ hôi
Cũng có khi thấy thở qua tai*

*Làm thợ rèn vui như diễn kịch
Râu bằng than mọc lên bằng thích
Nghịch ở đây già trẻ như nhau
Nên nụ cười nào có tắt đâu*

Đoạn thơ giúp em hiểu về người thợ rèn và công việc của họ ra sao?

5. Tả con vật rất quen thuộc và gắn bó với tuổi thơ của em (hoặc với địa phương em)

Đề 32

1. Chép lại đoạn văn dưới đây, sau khi đặt dấu chấm hoặc dấu phẩy cho đúng ở những chỗ có gạch chéo/

Bé mới mười tuổi / bữa cơm / Bé nhường hết thức ăn cho em / hằng ngày / Bé đi câu cá bóng về bán sả / hoặc đi lượm vỏ đạn giặc ở ngoài gò về cho mẹ / thấy cái thau / cái vung nào gỉ người ta vứt/ bé đem về cho ông Mười quân giới/

2. Đặt câu có sử dụng dấu hai chấm vào mỗi trường hợp sau:

- a) Dùng dấu hai chấm để tách lời giải thích về các loại cây (hoặc hoa, quả) với bộ phận đứng trước nói về khu vườn
- b) Dùng dấu hai chấm để tách lời giải thích về một số phẩm chất tốt đẹp của phụ nữ Việt Nam với bộ phận đứng trước có ý giới thiệu.

- c) Dùng dấu hai chấm (phối hợp với dấu gạch ngang đầu dòng) để báo hiệu bộ phận câu đứng sau nó là lời nói của bố (hoặc mẹ, anh, chị) đối với em.
- d) Dùng dấu hai chấm (phối hợp với dấu ngoặc kép) để báo hiệu bộ phận câu đứng sau nó là một thành ngữ (hoặc tục ngữ) mà em dẫn ra .
3. . Chỉ ra chỗ chưa hợp lí trong từng câu sau:
- Tôi đề nghị anh Long đang đứng dậy
 - Bố nó khuyên nó sẽ chăm học

4.Nói về nhân vật chị Sứ (người phụ nữ anh hùng trong kháng chiến chống Mĩ) trong tác phẩm *Hòn Đất* của nhà văn An Đức có đoạn viết:

Chị Sứ yêu biết bao nhiêu cái chôn này, nơi chị oa oa cất tiếng khóc đầu tiên, nơi quả ngọt, trai sai đã thấm hồng da dẻ chị. Chính tại nơi này, mẹ chị đã hát ru chị ngủ. Và đến lúc làm mẹ, chị lại hát ru con những câu hát ngày xưa.....

Đọc đoạn văn trên, em hiểu được vì sao chị Sứ rất yêu quý và gắn bó với quê hương?

5.Tả một cảnh đẹp ở quê hương em mà em yêu thích .

Đề 33

- Tìm 5 từ láy chỉ giọng nói, cách nói của trẻ em (VD: bi bô)
- Đặt hai câu với hai từ láy (mỗi câu có một từ) trong số những từ em tìm được.
- a) Đoạn văn dưới đây có một số câu cần đặt dấu ngoặc kép để đánh dấu lời nói trực tiếp của nhân vật. Em hãy viết lại những câu đó và đặt dấu ngoặc kép cho đúng:

Mèo con nhảy một cái thật cao theo bướm, rồi cuôm tròn lăn lông lốc giữa sân, cho đến lúc chạm bịch vào gốc cau. Rì rào, rì rào, con mèo nào mới về thế? Cây cau lắc lư chòm lá trên cao títt hỏi xuống. Rì rào , rì rào, chú bé leo lên dây nào ! Mèo con ôm lấy thân cau, trèo nhanh thoăn thoắt. Rì rào , rì rào, ừ chú mèo khá đấy! Mèo con ngứa vuốt, cào cào thân cau sồn sột. Ấy ấy, chú làm xước cả mình tôi rồi, để vuốt sắc mà bắt chuột chứ! Mèo con tiu ngiu cúp tai lại. Tút xuống đất. Rì rào, rì rào, chòm cau vẫn lắc lư trên cao.

b) Đặt một câu có dùng dấu ngoặc kép để đánh dấu lời nói trực tiếp hoặc ý nghĩ của nhân vật; một câu có dùng dấu ngoặc kép để đánh dấu những từ ngữ có ý nghĩa đặc biệt.

3. Sách giáo khoa Tiếng Việt 3 tập hai có một số bài học về biện pháp tu từ nhân hoá. Nhân hoá là sự diễn đạt bằng cách biến vật không phải là người thành những nhân vật mang tính chất như người.

Em hãy sử dụng biện pháp nhân hoá để diễn đạt lại những câu văn dưới đây cho sinh động gợi cảm:

- Mặt trời chiếu những tia nắng oi bức xuống cánh đồng khô hạn
- Sau ba tháng hè, cái trống trường em lại vang lên từng hồi gióng giã.
- Mỗi khi có gió thổi, cây bạch đàn của sân trường em lại xào xạc lá
- Kim giờ, kim phút (đồng hồ) chạy chậm, kim giây chạy thật nhanh

4. Trong bài *Sang năm con lên bảy*, nhà thơ Vũ Đình Minh có viết:

*Đi qua thời ấu thơ
Bao điều bay đi mất
Chỉ còn trong đời thật
Tiếng người nói với con
Hạnh phúc khó khăn hơn
Mọi điều con đã thấy
Nhưng là con giành lấy
Từ hai bàn tay con.*

Qua đoạn thơ, tác giả muốn nói với con điều gì khi con lớn lên và từ già thời ấu thơ?

5. Tả cảnh đẹp ở một nơi em đã từng đến thăm và cảm thấy thích thú.

Đề 34

1. Chia những từ ngữ dưới đây thành hai nhóm: từ ngữ nói về quyền của trẻ em và từ ngữ nói về bổn phận của trẻ em:

- Được chăm sóc, bảo vệ sức khỏe
- Yêu quý, kính trọng, hiếu thảo với ông bà cha mẹ
- Khám chữa bệnh không phải trả tiền tại cơ sở y tế công lập
- Lễ phép với người lớn, thương yêu em nhỏ
- Thực hiện trật tự công cộng và an toàn giao thông
- Học trường tiểu học công lập không phải trả học phí.

2. Nêu ví dụ minh họa cho mỗi trường hợp sử dụng dấu gạch ngang với tác dụng dưới đây:

- Đánh dấu chỗ bắt đầu lời nói của nhân vật trong cuộc đối thoại

b) Đánh dấu phần chú thích trong câu

c) Đánh dấu các ý trong đoạn liệt kê

3. Theo em , những dòng thơ viết về quả sầu riêng của nhà thơ Phạm Hồ dưới đây, từ ngữ, hình ảnh nào em thích nhất:

Ngọt thơm sau lớp vỏ gai
Quả ngon lớn mãi cho ai đẹp lòng
Mời cô, mời bác ăn cùng
Sầu riêng mà hoá vui chung trăm nhà

4. Trong bài **Con cò** , nhà thơ Chế Lan Viên viết về lời ru của người mẹ như sau:

*Mai khôn lớn con theo cò đi học,
Cánh trắng cò bay theo gót đôi chân
Lớn lên, lớn lên, lớn lên...
Con làm gì?
Con làm thi sĩ.
Cánh cò trắng lại bay hoài không nghỉ
Trước hiên nhà
Và trong hơi mát câu văn.*

Hãy nêu những suy nghĩ của em về hình ảnh con cò trong đoạn thơ trên.

3. Tả một người mà em hằng yêu thương, có nhiều ấn tượng sâu sắc đối với em.

Đề 35

1.a) Điền từ **trẻ** hoặc từ **già** vào chỗ trống trong các thành ngữ, tục ngữ dưới đây:

- (1).....thì dưỡng cây,.....thì cây dưỡng
- (2)được bát canh,được manh áo mới
- (3)trồng na,trồng chuối
- (4) Đi hỏi, về nhà hỏi
- (5) Yêu ,hay đến nhà, kính,để tuổi cho.

b) Nêu nội dung, ý nghĩa của câu (1) và câu (5)

2. Đặt câu nói về việc học tập và rèn luyện của em, trong đó có sử dụng trạng ngữ theo yêu cầu dưới đây:

- a) Câu văn có trạng ngữ chỉ thời gian và trạng ngữ chỉ nơi chốn
- b) Câu văn có trạng ngữ chỉ nguyên nhân (hoặc trạng ngữ chỉ mục đích)
- c) Câu văn có trạng ngữ chỉ thời gian và trạng ngữ chỉ phương tiện

3. Sách giáo khoa Tiếng Việt 4 tập hai (sách cũ) có một số bài học về định ngữ. Định ngữ là những từ ngữ bổ nghĩa cho danh từ trong câu. Hãy điền từ thích hợp làm định ngữ vào chỗ trống trong từng câu dưới đây, để câu văn được hoàn chỉnh, sinh động và gợi cảm (danh từ đứng trước từ được in đậm):

- a) **Cánh diều**.....ấy như những cánh chim chao liệng giữa **bầu trời**
- b) Chú gà trống có **bộ lông**, **cái mào**, **đôi mắt**
- c) **Vầng trăng** đang từ từ nhô lên sau **lũy tre** ...
- d) **ánh trăng** chảy khắp cả trên nhánh cây, kẽ lá, tràn ngập trên **con đường**....
- e) **Cánh đồng lúa**....., dập dờn rong **gió**, chúng đuổi nhau mãi, đuổi nhau mãi từ ven làng đến tít tắp chân đê.
- g) Những **ngọn núi đá** nhô lên như những kim tự tháp, ẩn dấu trong lòng nhiều **hang động**...

4. Đọc những khổ thơ sau trong bài *Ngưỡng cửa* của nhà thơ Vũ Quần Phương:

*Nơi này ai cũng quen
 Ngay từ thời tâm bé
 Khi tay bà, tay mẹ
 Con dắt vòng đi men.*

*Nơi bố mẹ ngày đêm
 Lúc nào qua cũng vội
 Nơi bạn bè chạy tới
 Thường lúc nào cũng vui.*

*Nơi này đã đưa tôi
 Buổi đầu tiên đến lớp
 Nay con đường xa tắp
 Vẫn đang chờ tôi đi.*

Hình ảnh *ngưỡng cửa* của ngôi nhà trong mỗi khổ thơ trên gợi cho em nghĩ đến những điều gì đẹp đẽ và sâu sắc?

5. Hãy kể một câu chuyện nói về tình bạn(hoặc tình cảm gia đình, tình nghĩa thầy trò) từng để lại ấn tượng sâu sắc đối với em trong những ngày thơ ấu.